

DỮ LIỆU TRUNG BÌNH THEO THỜI GIAN

Trang chủ / Tra cứu dữ liệu / Dữ liệu trung bình theo thời gian

Trung bình theo ngày

Nước thải (NT)

Vĩnh Phúc

KCN BÌNH XUYỀN 2 (...)

🔍 Tìm kiếm

2025-05-01

2025-05-31

Dữ liệu nguyên gốc

☐ So sánh dữ liệu vượt qui chuẩn

Thời gian

📌 CHỌN THÔNG SỐ



🔍 Kết quả tìm kiếm

📊 Min/Max/Trung bình

📈 Biểu đồ

#	Ngày giờ	TSS (mg/l)	COD (mg/l)	pH ()	Temp (oC)	Flow in (m3/h)	N-NH4+ (mg/L)	Flow-Out (m3/h)
1	00:00 31/05/2025	15.45	22.89	7.41	28.86	28.84	0.48	30.61
2	00:00 30/05/2025	15.50	23.23	7.17	28.74	35.08	0.64	36.28
3	00:00 29/05/2025	15.50	23.11	7.08	28.69	31.73	0.64	33.89
4	00:00 28/05/2025	15.50	23.08	6.99	28.44	24.29	0.60	25.56
5	00:00 27/05/2025	15.49	23.43	6.82	28.23	34.28	0.53	37.31
6	00:00 26/05/2025	15.50	22.68	6.94	28.16	35.60	0.43	29.04
7	00:00 25/05/2025	15.47	23.01	7.06	28.62	35.02	0.51	43.99
8	00:00 24/05/2025	15.49	23.26	6.99	29.13	38.44	0.63	43.18
9	00:00 23/05/2025	15.38	23.74	6.85	29.72	38.74	0.74	41.16



#	Ngày giờ	TSS (mg/l)	COD (mg/l)	pH ()	Temp (oC)	Flow in (m3/h)	N-NH4+ (mg/L)	Flow-Out (m3/h)
10	00:00 22/05/2025	15.52	22.96	7.04	30	37.42	0.85	41.82
11	00:00 21/05/2025	15.49	22.85	7.14	29.77	37.09	0.75	39.19
12	00:00 20/05/2025	15.49	22.74	7	29.23	37.40	0.79	37.72
13	00:00 19/05/2025	15.52	22.69	7.01	29.28	33.08	0.86	38.16
14	00:00 18/05/2025	15.52	22.43	7.06	29.51	34.38	0.93	39.07
15	00:00 17/05/2025	15.52	22.82	7.05	29.20	37.81	0.94	25.92
16	00:00 16/05/2025	15.32	22.56	6.83	28.86	36.99	1.16	45.24
17	00:00 15/05/2025	15.51	22.83	6.98	29.19	37.01	1.03	38.70
18	00:00 14/05/2025	15.49	23.11	6.99	28.80	37.90	0.90	41.84
19	00:00 13/05/2025	15.49	23.20	6.94	28.81	37.87	0.95	38.16
20	00:00 12/05/2025	15.51	22.66	7.02	28.60	38.08	0.98	36.58
21	00:00 11/05/2025	15.47	22.69	7.05	29.08	37.70	0.76	45.67
22	00:00 10/05/2025	15.37	22.66	7.05	29.56	33.05	0.91	41.81
23	00:00 09/05/2025	15.52	22.83	7.09	29.34	33.79	1	35.13
24	00:00 08/05/2025	15.46	22.46	7.24	29.87	36.40	1.04	38.89
25	00:00 07/05/2025	15.52	22.45	7.22	29.50	36.04	1.11	37.60
26	00:00 06/05/2025	15.51	22.55	7.22	29.19	36.86	1.38	38.01
27	00:00 05/05/2025	15.52	22.43	7.14	28.99	31.49	1.21	36.77
28	00:00 04/05/2025	15.45	22.43	7.04	28.58	36.04	1.31	35.66
29	00:00 03/05/2025	15.47	22.53	7	28.14	35.94	1.15	35.48
30	00:00 02/05/2025	15.49	22.66	7.09	27.92	21.05	1.31	19.27
31	00:00 01/05/2025	15.51	22.64	7.12	27.80	20.75	0.68	19.85

50



Hiển thị 1 - 31 (Tổng 31)

|<

<<

1

>>

>|

⊞ Xuất dữ liệu Excel

↶ Quay lại



